TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

Sanchi - Di sản Phật giáo hơn 2.000 năm tuổi ở Ấn Độ

ISSN: 2734-9195 09:10 27/11/2026

Không chỉ có giá trị về kiến trúc và nghệ thuật điêu khắc, Sanchi còn lưu giữ những dấu ấn đặc biệt về nghệ thuật Phật giáo thời kỳ vô tượng, sự hiện diện của các thánh tích và truyền thống hành hương được duy trì qua nhiều thế kỷ.

Tọa lạc trên cao nguyên xanh thanh bình thuộc bang Madhya Pradesh, Ấn Độ, quần thể di tích Phật giáo Sanchi là một trong những trung tâm Phật giáo cổ xưa nhất còn tồn tại đến ngày nay. Với hệ thống bảo tháp, trụ đá, chùa tháp và tu viện có niên đại từ thế kỷ III trước Công nguyên, Sanchi lưu giữ những dấu ấn đặc biệt về lịch sử truyền bá Phật giáo, nghệ thuật điêu khắc và kiến trúc Phật giáo Ấn Độ thời kỳ đầu.

Sanchi - Quần thể di tích Phật giáo cổ xưa bậc nhất

Nằm trên một ngọn đồi nhìn xuống vùng đồng bằng, cách thành phố Bhopal khoảng 40 km, quần thể di tích Sanchi bao gồm nhiều công trình Phật giáo như trụ đá nguyên khối, cung điện, đền thờ và tu viện, hiện còn tồn tại với những mức độ bảo tồn khác nhau.



Phần lớn các công trình có niên đại từ thế kỷ II và I trước Công nguyên. Đây là thánh tích Phật giáo cổ xưa nhất còn tồn tại, từng là một trung tâm Phật giáo quan trọng tại Ấn Độ cho đến thế kỷ XII.

Giá trị nổi bật toàn cầu

Khái quát

Các bảo tháp, đền thờ, tinh xá và trụ đá tại Sanchi, miền Trung Ấn Độ, là những ví dụ tiêu biểu và phát triển hoàn thiện sớm nhất của nghệ thuật vô tượng (aniconic art) cùng kiến trúc công trình độc lập trong Phật giáo. Quần thể di tích này phản ánh một cách toàn diện tiến trình lịch sử Phật giáo từ thế kỷ III trước Công nguyên đến thế kỷ XII sau Công nguyên.

Nằm cách thành phố Vidisha khoảng 10 km, các di tích Phật giáo Sanchi tọa lạc trên một cao nguyên có rừng cây bao phủ, sở hữu cảnh quan thanh bình và thơ mộng. Địa danh này còn được xem là Cetiyagiri linh thiêng trong các bộ biên

niên sử Phật giáo Sri Lanka, nơi Mahindra - con trai Hoàng đế Aśoka (A Dục) từng dừng chân trước khi thực hiện chuyến hành trình truyền giáo đến Sri Lanka.

Xá lợi của hai vị đại đệ tử đức Phật là Xá Lợi Phất (Sariputra) và Mục Kiền Liên (Maudgalyayana) được tôn trí tại Sanchi, từng được các Phật tử thuộc truyền thống Theravāda (Phật giáo Nam truyền) thành kính chiêm bái và tiếp tục được tôn kính cho đến ngày nay.



Đại Bảo Tháp số 1 (thường gọi là Đại Bảo Tháp Sanchi hoặc Sanchi Stupa No. 1) (*). Ảnh: Internet

Sự hình thành Sanchi với tư cách một trung tâm thánh tích gắn liền với Hoàng đế Aśoka thuộc vương triều Maurya. Triều đại của ông trong thế kỷ III trước Công nguyên được xem là giai đoạn có ý nghĩa đặc biệt đối với sự lan tỏa của Phật giáo trên khắp tiểu lục địa Ấn Độ. Việc xây dựng trụ đá Aśoka (Aśoka Stambha) bằng đá nguyên khối, với phần đầu trụ được chế tác vô cùng tinh xảo, đã khẳng định vị thế quan trọng của Sanchi.

Cùng thời kỳ với trụ đá là một bảo tháp bằng gạch. Công trình này sau đó được mở rộng quy mô dưới triều đại Sunga (184-72 trước Công nguyên), phủ bên ngoài bằng một lớp đá xây ghép được gia công vuông vức. Đồng thời, công trình được bổ sung các lối đi nhiễu quanh bảo tháp và hệ thống cầu thang với lan can trang trí công phu, cùng các bộ phận kiến trúc gồm bình đài (harmika), trục trụ (yashti), lọng (chhatra) và bốn cổng đá (torana). Đến thế kỷ I sau Công nguyên, dưới triều đại Satavahana, các cổng này tiếp tục được trang trí bằng những tác phẩm điêu khắc tinh xảo.

Những hạng mục cuối cùng bổ sung cho đại bảo tháp được thực hiện dưới triều đại Gupta vào thế kỷ V sau Công nguyên, khi bốn ngôi điện thờ được xây dựng tại bốn hướng chính của công trình. Ngày nay, kiến trúc đồ sộ này, được gọi là Sanchi - Bảo tháp số 1 (Stupa 1), được xem là một trong những hình mẫu hoàn chỉnh và xuất sắc nhất của nghệ thuật xây dựng bảo tháp Ấn Độ thời kỳ phát triển trưởng thành.

Kể từ thời Aśoka, nhiều đế chế hùng mạnh kế tiếp nhau cai trị khu vực này, trong đó có các triều đại Sunga, Kushana, Kshatrapa và cuối cùng là Gupta. Các triều đại này tiếp tục góp phần mở rộng quần thể Sanchi thông qua việc xây dựng nhiều công trình kiến trúc khác nhau, gồm đền thờ có hệ thống cột, đền thờ dạng bán nguyệt, các điện thờ, những bảo tháp có quy mô nhỏ hơn (Bảo tháp số 2 và số 3) cùng hàng loạt tinh xá Phật giáo (vihara). Những văn khắc còn lưu lại tại khu di tích cũng xác nhận Sanchi tiếp tục là một trung tâm Phật giáo quan trọng cho đến thế kỷ XIII sau Công nguyên.

Quần thể di tích Phật giáo Sanchi lưu giữ một hệ thống phong phú các kỹ thuật nghệ thuật Ấn Độ thời kỳ đầu và nghệ thuật Phật giáo, được biết đến với tên gọi Trường phái hoặc giai đoạn nghệ thuật vô tượng (Aniconic School/Phase). Thay vì trực tiếp khắc họa Đức Phật dưới hình dáng con người, nghệ thuật điêu khắc tại đây sử dụng các biểu tượng để thể hiện sự hiện diện và giáo pháp của Ngài. Những tác phẩm này cho thấy quá trình phát triển của kỹ thuật chạm khắc và sự hình thành, hoàn thiện dần các hình tượng nghệ thuật, đặc biệt là hình tượng Đức Phật.

Các câu chuyện và sự kiện mang ý nghĩa tôn giáo, lịch sử sâu sắc được thể hiện sinh động thông qua nghệ thuật phù điêu nông và phù điêu nổi cao. Trình độ chế tác tinh xảo, thể hiện hệ thống biểu tượng phong phú qua hình ảnh thực vật, động vật, con người và các câu chuyện tiền thân Đức Phật (Jataka), cho thấy sự phát triển của nghệ thuật điêu khắc thông qua quá trình giao thoa, kết hợp giữa truyền thống bản địa và những truyền thống nghệ thuật ngoại nhập.

Các tiêu chí ghi danh Di sản thế giới

Tiêu chí (i): Kiệt tác sáng tạo của con người

Tỷ lệ kiến trúc hoàn hảo cùng sự phong phú của các họa tiết điêu khắc trang trí trên bốn cổng vào đã tạo nên giá trị nghệ thuật đặc biệt, khiến Bảo tháp số 1 trở thành một thành tựu kiến trúc và mỹ thuật không thể so sánh.



Đại Bảo Tháp số 1 (thường gọi là Đại Bảo Tháp Sanchi hoặc Sanchi Stupa No. 1). Ảnh: Internet

Xét về niên đại và chất lượng nghệ thuật, quần thể các bảo tháp, đền thờ và tu viện Phật giáo tại Sanchi có vị trí độc đáo trong hệ thống di sản Ấn Độ.

Tiêu chí (ii): Sự giao lưu và lan tỏa các giá trị văn hóa

Ngay từ khi công trình cổ xưa nhất còn được bảo tồn tại khu di tích được xây dựng, trụ đá của Hoàng đế Aśoka với phần đầu trụ hình sư tử chịu ảnh hưởng từ nghệ thuật Achaemenid (Ba Tư cổ đại) - vai trò trung gian của Sanchi trong quá trình giao lưu, tiếp biến và lan tỏa các nền văn hóa cùng những loại hình nghệ thuật đặc trưng của chúng đã được khẳng định.

Vai trò này được thể hiện trong phạm vi Đế chế Maurya, sau đó tiếp tục phát triển dưới các triều đại Sunga, Satavahana, Kushana và Gupta tại Ấn Độ.

Tiêu chí (iii): Minh chứng độc đáo cho một truyền thống văn hóa

Sau khi Hindu giáo từng bước lan rộng, Sanchi vẫn duy trì vị thế là một trung tâm Phật giáo chủ yếu cho đến thời kỳ đầu Trung đại tại Ấn Độ. Quần thể di tích là minh chứng độc đáo về sự hiện diện và vai trò của một thánh tích Phật giáo lớn trong giai đoạn từ thế kỷ III đến thế kỷ I trước Công nguyên.

Tiêu chí (iv): Kiểu công trình kiến trúc tiêu biểu cho một giai đoạn lịch sử

Các bảo tháp tại Sanchi, đặc biệt là Bảo tháp số 1 và Bảo tháp số 3, đại diện cho hình thức kiến trúc bảo tháp phát triển hoàn thiện nhất.

Cấu trúc bảo tháp có dạng mái vòm hình bán cầu, tựa quả trứng, được gọi là anda; phía trên là một kiến trúc hình khối lập phương dùng làm nơi tôn trí xá lợi, gọi là harmika; toàn bộ công trình được xây dựng trên một nền đài hình tròn, gọi là medhi. Bảo tháp có một hoặc hai hành lang bao quanh để Phật tử thực hiện nghi thức đi nhiễu theo chiều kim đồng hồ, gọi là pradakshina patha.

Hệ thống lan can đá (vedika) và các cổng vào (torana) thể hiện bước chuyển tiếp từ kiến trúc gỗ sang kiến trúc đá. Đồng thời, chúng cũng là minh chứng cho sự tiếp nối của những hình thức kiến trúc cổ xưa, bắt nguồn từ các gò mộ cự thạch (megalithic tumuli) được phủ lớp vật liệu bên ngoài và bao quanh bởi hệ thống hàng rào.

Tiêu chí (vi): Gắn liền với những sự kiện, truyền thống và tín ngưỡng có ý nghĩa nổi bật

Sanchi là một trong những thánh tích Phật giáo cổ xưa nhất còn tồn tại. Mặc dù Đức Phật chưa từng đến địa điểm này trong bất kỳ tiền kiếp nào cũng như trong cuộc đời lịch sử của Ngài, tính chất tôn giáo thiêng liêng của khu thánh tích vẫn được thể hiện rõ nét.

Trong gian thờ xá-lợi của Bảo tháp số 3 có lưu giữ di cốt của Xá Lợi Phất (Sariputra), một trong những vị đại đệ tử của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni (Shakyamuni), viên tịch trước Đức Phật sáu tháng. Ngài đặc biệt được tôn kính bởi những người theo truyền thống được gọi là “Thừa nhỏ” (Hinayana).

Tính toàn vẹn

Trong phạm vi ranh giới được xác định của khu di sản, toàn bộ những yếu tố cần thiết để thể hiện Giá trị nổi bật toàn cầu đều được bảo tồn, bao gồm các trụ đá nguyên khối có chạm khắc, những thánh điện, đền thờ và tinh xá nằm trên đỉnh cũng như dọc theo sườn ngọn đồi Sanchi.





Cổng Torana (**). Ảnh: Internet

Các yếu tố này thể hiện tương đối đầy đủ hệ thống đặc trưng của nghệ thuật Phật giáo vô tượng ở giai đoạn phát triển hoàn thiện, cùng những công trình kiến trúc độc lập của Phật giáo.

Khu di sản còn bao gồm cả không gian cảnh quan tự nhiên xung quanh, với quy mô đủ lớn để bảo đảm việc thể hiện trọn vẹn các đặc điểm và tiến trình lịch sử làm nên ý nghĩa của quần thể di tích Phật giáo Sanchi.

Hiện nay, khu di sản đang ở trong tình trạng bảo tồn tốt. Tuy nhiên, những nguy cơ ảnh hưởng đến tính toàn vẹn vẫn tồn tại, bao gồm áp lực từ người dân địa phương muốn sử dụng các lối đi qua khu vực bị hạn chế (tương tự tình trạng từng xảy ra trong lịch sử), những hành vi xâm lấn vào khu vực này và hoạt động phát triển tại các làng dân cư lân cận.

Tính xác thực

Các di tích khảo cổ thuộc quần thể Phật giáo Sanchi vẫn bảo đảm tính xác thực về vị trí, không gian cảnh quan, hình thức kiến trúc, thiết kế, vật liệu và cấu trúc nguyên bản; ở một mức độ nhất định, giá trị tinh thần của di sản cũng được duy trì.

Những công trình kiến trúc Phật giáo độc lập và các tác phẩm điêu khắc vô tượng ở giai đoạn phát triển hoàn thiện vẫn hiện diện tại vị trí nguyên gốc,

trong một không gian cảnh quan phù hợp với đặc trưng lịch sử của di sản.

Các bảo tháp tại Sanchi (đánh số 1, 2 và 3) đã được trùng tu vào đầu thế kỷ XX, qua đó tiếp tục thể hiện những đặc điểm kiến trúc nguyên bản vốn có của hệ thống bảo tháp Ấn Độ thời kỳ phát triển hoàn thiện.

Mặc dù từng bị bỏ hoang trong khoảng 600 năm, Sanchi đã chứng kiến sự phục hồi của hoạt động hành hương từ nhiều nơi trong thế giới Phật giáo, đặc biệt là từ Sri Lanka. Điều này cho thấy giá trị tôn giáo sâu sắc và sức sống bền bỉ của thánh tích.

Ngày nay, không gian di tích vẫn vang lên những lời tụng niệm và lời cầu nguyện nhằm tưởng niệm, tôn vinh di cốt của Xá Lợi Phất và Mục Kiền Liên, hai trong số những vị đại đệ tử xuất chúng nhất của đức Phật.

Công tác bảo vệ và quản lý di sản

Quần thể di tích thuộc quyền sở hữu của Chính phủ Ấn Độ, được Cơ quan Khảo cổ học Ấn Độ (Archaeological Survey of India - ASI) trực tiếp bảo tồn, bảo vệ, duy tu và quản lý theo Luật Di tích cổ và Di chỉ khảo cổ (Ancient Monuments and Archaeological Sites and Remains - AMASR) năm 1958, các quy định hướng dẫn năm 1959 và Luật sửa đổi, bổ sung năm 2010.

Không gian nông thôn xung quanh khu di sản do Hội đồng đô thị Nagar Panchayat quản lý, đồng thời chịu sự điều chỉnh của Quy tắc Phát triển đất đai bang Madhya Pradesh năm 1984. Những quy định này tạo cơ sở pháp lý cho việc điều tiết hoạt động phát triển và bảo vệ các địa điểm di sản.

Bên cạnh đó, Khoản 17, Điều 49 của Đạo luật Panchayati Rajya bang Madhya Pradesh năm 1993 cũng bổ sung cơ sở pháp lý cho công tác bảo vệ di sản.

Trên cơ sở các văn bản pháp luật nêu trên, trong đó có Luật AMASR năm 2010, chính quyền bang triển khai Đề án phát triển Sanchi (Sanchi Vikas Yojna Praroop) năm 2001 và kế hoạch theo Đạo luật Quy hoạch đô thị và nông thôn (Nagar tatha Gram Nivesh Adhiniyam) năm 1971. Các kế hoạch này do Sở Quy hoạch đô thị và nông thôn bang Madhya Pradesh, đặt tại Bhopal, xây dựng và thực hiện nhằm quản lý những khu vực nằm ngoài phạm vi bảo vệ và khu vực hạn chế xâm nhập của di sản.

Việc tổ chức các đợt giám sát định kỳ, đặc biệt là đánh giá tình trạng bảo tồn trước và sau mùa cao điểm đón khách hành hương, tiếp tục được xác định là mục tiêu dài hạn nhằm bảo vệ những yếu tố cấu thành Giá trị nổi bật toàn cầu của khu di sản.

Bên cạnh đó, việc đánh giá các vấn đề phát sinh trong khu vực được bảo vệ, bao gồm hoạt động phát triển tại các làng dân cư lân cận, cũng như tăng cường phổ biến thông tin về di sản, vẫn là những yêu cầu quan trọng trong công tác quản lý lâu dài.

[Ghi chú biên tập]:

Quần thể di tích Phật giáo Sanchi là một trong những dấu tích quan trọng bậc nhất của lịch sử Phật giáo Ấn Độ, phản ánh quá trình hình thành, phát triển và lan tỏa của Phật giáo qua nhiều triều đại. Không chỉ có giá trị về kiến trúc và nghệ thuật điêu khắc, Sanchi còn lưu giữ những dấu ấn đặc biệt về nghệ thuật Phật giáo thời kỳ vô tượng, sự hiện diện của các thánh tích và truyền thống hành hương được duy trì qua nhiều thế kỷ.

Thông qua việc giới thiệu di sản này, bài viết góp phần mở rộng hiểu biết của độc giả về lịch sử Phật giáo thế giới, những thành tựu nghệ thuật và kiến trúc Phật giáo cổ đại, đồng thời làm nổi bật mối liên hệ giữa di sản vật thể với đời sống tín ngưỡng, thực hành tâm linh của cộng đồng Phật giáo đương đại.

Tạp chí Nghiên cứu Phật học giới thiệu nội dung nhằm bổ sung nguồn tư liệu về các trung tâm Phật giáo tiêu biểu trên thế giới, góp phần nâng cao nhận thức về giá trị lịch sử, văn hóa và di sản Phật giáo, qua đó khơi dậy ý thức trân trọng, gìn giữ và phát huy những giá trị di sản Phật giáo trong bối cảnh giao lưu văn hóa quốc tế hiện nay.

Nguồn: **UNESCO World Heritage Centre** - *Buddhist Monuments at Sanchi* /Chuyển ngữ: **Thường Nguyên**

Đường link: https://whc.unesco.org/en/list/524

Chú thích:

(*): Đại Bảo Tháp số 1 (thường gọi là Đại Bảo Tháp Sanchi hoặc Sanchi Stupa No. 1) là bảo tháp Phật giáo cổ kính và nổi tiếng bậc nhất tại Sanchi, bang Madhya Pradesh, Ấn Độ. Công trình do Hoàng đế Ashoka (A Dục) khởi dựng vào thế kỷ III TCN, có mái vòm bán cầu đường kính khoảng 36,6 m và cao khoảng 16,5 m.

(**): Cổng Torana là loại cổng nghi lễ độc lập mang tính trang trí cao trong kiến trúc Ấn Độ giáo, Phật giáo và Kỳ Na giáo, đánh dấu ranh giới giữa đời thường và không gian linh thiêng.

+ *Cấu trúc đặc trưng:* Thường gồm hai cột trụ thẳng đứng nâng đỡ các thanh xà ngang (thường là ba thanh xà uốn cong hoặc xếp tầng) với đầu mút cuộn xoắn và chạm khắc dày đặc.
+ *Chạm khắc biểu tượng:* Các mảng phù điêu mô tả hoa sen, cây Bồ Đề, linh vật, họa tiết hình học hoặc các câu chuyện tiền thân Đức Phật (Jataka).
+ *Ảnh hưởng khu vực:* Cổng Torana cổ đại tại Ấn Độ, nổi bật nhất là bốn cổng quanh Đại bảo tháp Sanchi (Madhya Pradesh) đã tạo ảnh hưởng lên nhiều dạng cổng nghi lễ khắp châu Á, như cổng torii ở Nhật Bản, bài lâu (paifang) ở Trung Quốc hay hongsalmun ở Hàn Quốc.